

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & GIÁO DỤC THÀNH NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & GIÁO DỤC THÀNH NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH NAM TECHNOLOGY & EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110510275

**3. Ngày thành lập:** 16/10/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số Nhà 104 Ngõ 245 Phố Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989411990

Fax:

Email: [codemath.vn@gmail.com](mailto:codemath.vn@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                     | Mã ngành |
|-----|-------------------------------|----------|
| 1.  | Giáo dục nhà trẻ              | 8511     |
| 2.  | Giáo dục mẫu giáo             | 8512     |
| 3.  | Giáo dục tiểu học             | 8521     |
| 4.  | Giáo dục trung học cơ sở      | 8522     |
| 5.  | Giáo dục trung học phổ thông  | 8523     |
| 6.  | Đào tạo sơ cấp                | 8531     |
| 7.  | Đào tạo trung cấp             | 8532     |
| 8.  | Đào tạo cao đẳng              | 8533     |
| 9.  | Đào tạo đại học               | 8541     |
| 10. | Đào tạo thạc sỹ               | 8542     |
| 11. | Đào tạo tiến sỹ               | 8543     |
| 12. | Giáo dục thể thao và giải trí | 8551     |
| 13. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật   | 8552     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 14. | <p>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;</li> <li>- Các dịch vụ dạy kèm (gia sư);</li> <li>- Giáo dục dự bị;</li> <li>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;</li> <li>- Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn;</li> <li>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;</li> <li>- Dạy đọc nhanh;</li> <li>- Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe;</li> <li>- Dạy bay;</li> <li>- Đào tạo tự vệ;</li> <li>- Đào tạo về sự sống;</li> <li>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;</li> <li>- Dạy máy tính.</li> </ul> | 8559        |
| 15. | <p>Dịch vụ hỗ trợ giáo dục</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn giáo dục,</li> <li>- Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,</li> <li>- Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8560(Chính) |
| 16. | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6201        |
| 17. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 6202        |
| 18. | <p>Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính</p> <p>Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 6209        |
| 19. | <p>Xuất bản phần mềm</p> <p>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 5820        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông              | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                              | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>THANH<br>HƯỜNG | Phòng 504 H3,<br>Đô Thị Việt<br>Hưng, Phường<br>Giang Biên, Quận<br>Long Biên, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 20.000        | 200.000.000              | 10,000       | 0010850106<br>17                                                                                                       |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Tổng số                            | 20.000        | 200.000.000              | 10,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN VŨ<br>QUỲNH       | Xóm Trần Phú,<br>Xã Trung Đông,<br>Huyện Trục Ninh,<br>Tỉnh Nam Định,<br>Việt Nam                               | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 120.000       | 1.200.000.000            | 60,000       | 0360810046<br>42                                                                                                       |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 | Tổng số                            | 120.000       | 1.200.000.000            | 60,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                                 |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                  |                                                                                             |                           |        |             |        |              |
|---|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | NGUYỄN VĂN HỮU   | Số 9/128 Phố Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 40.000 | 400.000.000 | 20,000 | 036087000537 |
|   |                  |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                             | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                             | Tổng số                   | 40.000 | 400.000.000 | 20,000 |              |
|   |                  |                                                                                             |                           |        |             |        |              |
| 4 | ĐỖ NINH TẤT ĐIỆP | Cụm 12 Thôn Vĩnh Ninh, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam           | Cổ phần phổ thông         | 20.000 | 200.000.000 | 10,000 | 036090006275 |
|   |                  |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                             | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                             | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                             | Tổng số                   | 20.000 | 200.000.000 | 10,000 |              |
|   |                  |                                                                                             |                           |        |             |        |              |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐỖ NINH TẤT ĐIỆP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/01/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036090006275

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Cụm 12 Thôn Vĩnh Ninh, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Cụm 12 Thôn Vĩnh Ninh, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội